

## AMERASIAN REVIEW CHECKLIST

IV No. \_\_\_\_\_ Int. # \_\_\_\_\_ Symbol \_\_\_\_\_  
 US PA \_\_\_\_\_ SOURCE No. of persons \_\_\_\_\_ /  
 VN PA \_\_\_\_\_ Agency with Interest \_\_\_\_\_

Initial check Officer NAME \_\_\_\_\_ Date: 14 Dec 84 / 30 Nov 84  
 SE

MOTHER #1 (m) PA-69 SIB SIB SIB SIB

BC DATA SIBS EXCUSE - even though GOOD & GS

APP \_\_\_\_\_ Photo X

Visa Falcon U.S. VISA APPLICATION-75 20 Nov 84 Summary

ID O 4/75, a W.M. "C.O.J."  
 Q X to help him get SVN  
 HK '82 AS OF THIS POINT, PA IS NO LONGER ACC CASE - JUST  
 awaiting I-130, CR-2.

MC/Cohab O As to any and all relatives, they are

D/P O Cat I. Please refer their files to Cat II  
 D/E O to be processed within Cat I timetable

Story N/R #1's NATURAL MO. IS AMERICAN BUT HAS NEVER SPONSORED HIM. HE HAS  
 LOST CONTACT WITH HIS MO. BUT SHE CAN POSSIBLY BE LOCATED THROUGH HER  
 SISTER IN U.S. [HIS AUNT NAME AND UNCLE NAME, WHO ARE  
 SIBLINGS, WANT TO ACCOMPANY NAME] NAME IS ALSO BEING SPONSORED BY HER SISTER  
 NAME IN U.S. - DATA

Action Caseworker NAME

9/25 US CABLE + AMROSS CABLE (10/3- LOI'S SENT FOR RELATED CASES)

10/5 - US CABLE TO #1'S MO FOR I-130, G-641, AOS

10/8 - RCVD AOR + DOCS FROM #1'S MO

10/31 - RCVD AMERICAN AOS G-431 + AOS

10/6 - Contact American anchor via cable. Request I-130 for #1 and AOS.  
 Success. DS (SITREP) has submitted a TR-5 to mail to American AOS. PB  
 20 Nov 84: Cable again to #1's MO for I-130 ready. Relatives are Cat II.

11/23 - Dir. Relay to Am. for I-130 for MO + SIBS. 12/13 - LTR to PRA AM RE: LOI's.

12/20 - RCVD I-130 FOR #1. AOS: #15, ORO 10/84 + W-2.

INS review needed Yes No, within guidelines.

Approve: \_\_\_\_\_ Reject: \_\_\_\_\_ Date: \_\_\_\_\_

ODP Officer APPROVE: \_\_\_\_\_ Reject: \_\_\_\_\_ Date: 21 Dec 84

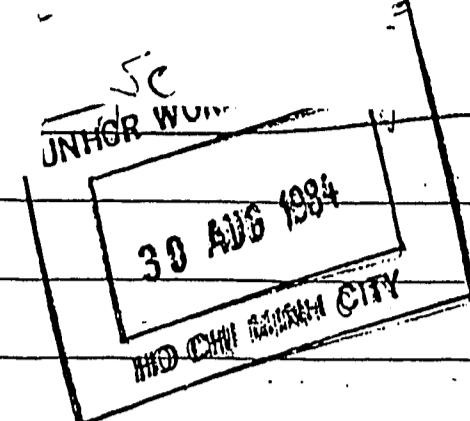
Approve: \_\_\_\_\_ Reject: \_\_\_\_\_ Date: 21 Dec 84

000018

TO MESSAGE

DATE INITIAL

Jon.	<p>#1's NAT. MO. HAS SUBMITTED A G-432. DON'T KNOW IF SHE IS GOING TO SPONSOR HIM.</p> <p>#1'S AUNT ( NAME ) HAS SUBMITTED ACR AND DOCS FOR THE REST OF THE FAMILY.</p> <p>1. CAN WE ISSUE A FAM HLD LOI FOR THE REST OF THE FAMILY?</p> <p>2. SHOULD WE ASK FOR I-130'S FOR REST OF FAMILY FROM AMCIT ANC NAME</p> <p>3. WE HAVE ASKED #1'S MO. TO FILE A I-130 FOR HIM. DO WE NEED A VERIFICATION THAT SHE IS DOING THIS?</p> <p>#1's natural MO went promptly to INS to initiate transmission of G-432. She should be contacted by Valog to urge her to file I-130 for #1 and send AOS. Valog should advise her that since #1 is entitled to 18 status, it may be difficult to force him in any other way. Request from Valog on MO's response. MO should also be advised to file P-3 (petition for siblings). As P-3 beneficiaries they may be able to move to U.S. at some future time. May not all qualify now as (at 7 since spouse is about same age). Hard to believe they have all remained single. NAME many relatives on basis of his case for date (to be determined). Also ask to file I-130 for AN. (IR-5).</p> <p>Date in 71. 2 sisters - one (adult, one PRA - only PRA) return to their family to year. In Vietnam - AA child of 1 child of PRA (3rd prof). Mother of both &amp; 7 siblings, all unmarried. Ages 14, 17, 19, 20, 31, 25, 18, 27.</p>	<p>1/13</p> <p>NAME per JNS receipt with AOS, letter already applied.</p> <p>No - and for minor G-432S, will do COEs when we get petitions &amp; other info. They come in good order, they must qualify on their own</p> <p>We've already rec'd info re P-3's from [unclear] but she is in the process of doing S-1</p>	<p>NAME</p> <p>SC</p>



\* Born in Saigon - 4th grade education

\* SC has been living w/ his grandmother since 1971 when his natural mother, NAME '49, left VN w/ her American Husband, NAME. They were divorced in '78. NAME has U.S. citizenship, but apparently hasn't sponsored SC. She did sponsor her sister, NAME '53, who left by boat in '74 & is now in the U.S.

\* He doesn't know much about his father, NAME, except that he heard he was U.S. civilian who had a wife in the U.S. which is why NAME couldn't marry his mother, NAME.

\* SC brought along envelopes of which were returned to sender. He claims to have lost contact w/ his mother (see attached).

5411

35

000019

5411

34

\* The address of his Aunt in the US:

NAME

DATA

Name - sponsored by dlt, NAME '75, Date \_\_\_\_\_

\* He was accompanied to interview  
by his aunt NAME '59.

The wants to accompany sc to the  
U.S. since his mother is lost.

I told them to send address of  
mother to if they have it. It  
will hasten the departure for sc  
& possibly for them but sc now says  
he wants to wait.

\* sc does not want to go by himself.

He wants to go w/ his grandmother &  
several aunts, who have yet to be  
sponsored. This case should be avoided  
for a long time.

\* Definite Western features - no doubt  
he had a Western father. Brown  
hair, large forehead, features, raised  
nose - 9 on a scale of 10.

5411

36

NAMES OF ALL IN FAMILY  
APPLYING FOR THE U.S.

	DOB	COB	RELATION TO H.O.F.	RELATION TO ANCHOR	DOCUMENTS PRESENTED
1	SD	UN	H.O.F.	Son	BC
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					

NAME & ADDRESS OF U.S. SPONSOR: (to U.S. in 197/ CONTACT from VIETNAM)  
ADDRESS IN VIETNAM: SD

Aunt's address:  
NAME  
DATA

Telephone: \_\_\_\_\_  
Most recent contact: \_\_\_\_\_  
since '79.

INTERVIEW #: 20AC-381 List: IR-1  
INTERVIEW DATE: RM 30 AUG 1984  
DEPARTURE DATE: \_\_\_\_\_

37

000020

\* Another old address:  
NAME  
DATA  
MAIL has been returned  
since '79.  
\* Another old address  
for sc, but she died  
from her sister NAME '53  
DATA: who was she  
by boat.  
NAME  
DATA  
) for next trip '75  
sc to wild west  
or go out family.  
/ NO PIED-X

INFORMATION NEEDED TO ESTABLISH  
CLAIM TO ODP ELIGIBILITY AS ASIAN-AMERICAN CHILD OR  
A UNITED STATES CITIZEN  
TIN-TỨC CẨN-THIẾT ĐỂ THIẾT-LẬP ĐƠN XIN  
NHẬP-CÀNH HOA-KÝ TREO CHƯƠNG-TRÌNH RA ĐI CÓ TRẬT-TỰ  
NHƯ CON LAI MỸ HOẶC CỘNG-DÂN HOA-KÝ

A. INFORMATION ON CHILD  
VỀ ĐÚA TRẺ

- What is the child's name? Give all Vietnamese, Chinese or American names used by the child.  
Tên đứa trẻ? Cho tất cả các tên Việt, Tàu hoặc Mỹ đặt cho đứa trẻ.
- What is the child's date of birth? SC  
Ngày sinh của đứa trẻ? SD
- Where was the child born?  
Nơi sinh của đứa trẻ? SAIGON
- What is the child's current address?  
Địa chỉ hiện-tại của đứa trẻ? SD
- Is the child living with his mother?  
Đứa trẻ hiện có sống với mẹ hay không? NO.  
If, not, who is taking care of the child?  
Nếu không, ai đang nuôi-dưỡng đứa trẻ? GRANDMOTHER: NAME
- How many years has the child attended school?  
Đứa trẻ đi học được bao nhiêu năm? 4 Years
- Is the child registered as half-American with the Vietnamese authorities?  
Đứa trẻ có đăng-ký với chính-quyền Việt-nam như là con lai Mỹ không? YES.
- Did the child experience any difficulties because of mixed blood?  
Đứa trẻ có gặp khó-khăn vì lai không? NO.  
If so, please explain./ Nếu có, xin giải thích.

B. INFORMATION ON MOTHER  
VỀ NGƯỜI MẸ

- What is the name of the child's mother? Give all Vietnamese or Chinese names used by the mother.  
Tên người mẹ của đứa trẻ? Ghi tất cả các tên Việt hoặc Tàu mà người mẹ đã xưng-dụng. NAME

5411

38

5411

000021

- 2 -

- Did the mother have an American nickname? Please print it.

Người mẹ có tên Mỹ không? Xin ghi rõ.

- What is the mother's date of birth?

Ngày sinh của người mẹ?

DATA

- Where was the mother born?

Nơi sinh của người mẹ?

HANOI

- What is the mother's citizenship?

Quốc-tịch của người mẹ?

U.S. citizen.

- How many years did the mother attend school?

Người mẹ đi học được bao nhiêu năm?

5 years

- Did the mother experience any difficulties because she was the mother of a mixed-blood child? If so, please explain.

Người mẹ có gặp khó-khăn vì là mẹ của con lai không? Nếu có, xin giải-thích.

- Was the mother ever in the United States? Tell us when she went there and how long she stayed. Please include the mother's A-number, if known.

Người mẹ có đi Hoa-kỳ lần nào chưa? Nếu có xin cho biết bao giờ và đã ở bao lâu. Nếu biết số A (số thường trú dân), xin ghi rõ.

STAY IN U.S.A.

- Was the mother an American citizen when the child was born?

Khi đứa trẻ ra đời, người mẹ có mang quốc-tịch Hoa-kỳ không?

NO

- Is the mother married now? Give the name, date of birth, and address of her current husband.

Người mẹ hiện có lập gia-đình không? Ghi rõ tên, ngày sinh và địa-chỉ của người chồng hiện-tại.

NO

- What is the mother's current occupation?

Người mẹ đang làm nghề gì?

- Beginning with the current address, list all of the address where the mother has lived since 1975.

Xin ghi tất cả các địa-chỉ người mẹ đã ở từ năm 1975, bắt đầu từ địa-chỉ hiện-tại.

- From 1971-1975:

DATA

- From 1975-1979:

DATA

39

13. What is the mother's official residence?

Địa-chí nón đăng-ký hộ-khẩu của người mẹ ở đâu?

C. INFORMATION ON FATHER

VỀ NGƯỜI CHA

1. What was the name of the child's father?

Tên người cha của đứa trẻ?

NAME

2. What is the father's date of birth?

Ngày sinh của người cha? UNKNOWN.

3. Where was the father born?

Nơi sinh của người cha?

4. When was he in Vietnam? From what date(s) to what date(s)?

Người cha ở Việt-nam bao giờ? Từ ngày tháng nào đến ngày tháng nào?

5. What is the father's current address in the United States?  
(if not known, leave blank)

Địa-chí hiện-tại của người cha. (nếu không biết, xin để trống)

6. What were the father's past addresses in the United States?  
When did you or someone else last have contact with him?

Các địa-chí cũ của người cha ở Hoa-ky? Khi nào là lần cuối bạn hoặc  
người nào đã liên-lạc với người cha?

7. Do you know the name(s) and address(es) of any of the father's  
relatives in the United States? Please list them below.

Bạn có biết tên và địa-chí những thân-nhân của người cha ở Hoa-ky  
không? Nếu biết xin ghi rõ.

8. What was the father's social security number?

Số an-ninh xã-hội của người cha?

9. If the father was in the military, tell us the following, if you  
know:/ Nếu người cha trong quân-đội, xin cho biết:

9a) His service (Army, Air Force, Marines, Navy).  
Binh-chủng (Bộ-binhh, Không-quân, Thủ-quân lục-chiến, Hải-quân).

5411

4D

5411

41

9b) His unit.

Đơn vị.

9c) His rank.

Cấp bậc.

9d) His military serial number.

Số quân.

9e) The name of his commanding officer.

Tên sĩ-quan chỉ-huy.

9f) What his duties were.

Nhiệm-vụ.

9g) Where he was stationed in Vietnam.

Cán-cứ đóng quân tại Việt-nam.

10. If the father was a civilian, tell us the following, if you know:

Nếu người cha là dân sự, xin cho biết:

10a) What U.S. agency, office, company or organization did he work for?

Làm việc cho sở, hàng hoặc cơ-quan Hoa-ky nào?

He was a civilian.

10b) What unit?

Đơn vị nào?

10c) What jobs did he have?

Làm nghề gì?

10d) When did he have those jobs?

Làm những nghề trên lúc nào?

10e) What was the number of his company ID card?

Thẻ nhân-viên số mấy?

10f) What was the name of his boss?

Tên cấp chỉ-huy?

D. INFORMATION OF PARENTS' RELATIONSHIP AND BIRTH OF CHILD

VỀ MỐI LIÊN-HỆ GIỮA CHA MẸ VÀ SỰ RA ĐỜI CỦA ĐỨA TRẺ

1. How old was the mother when she met the father?

Người mẹ bao nhiêu tuổi khi gặp cha đứa trẻ? 19 Years old.

2. Where was she living?/ Lúc đó ở đâu?

3. What was she doing?/ Làm nghề gì?

4. How did she meet the father?/ Làm sao gặp người cha?

5. Did the mother and father have a marriage certificate? Give date and  
place of issue.

Người mẹ và người cha có lâm hôn-thú không? Ghi rõ ngày và nơi lâm  
hôn-thú.

6. Did the mother and father have cohabitation papers? Give date and  
place of issue.

Người mẹ và người cha có lâm giây sống chung không? Ghi rõ ngày và nơi  
lâm giây sống chung.

000022

7. Where did she live with the father?/ Người mẹ sống với người cha ở đâu?  
 8. Who lived with them?/ Ai sống chung với họ?  
 9. Did she continue to work?/ Người mẹ có tiếp tục làm việc không?
10. How long did she and the father live together?/ Hai người sống chung bao lâu?
11. Is the father's name on the child's birth certificate?/ Giấy khai sinh của đứa trẻ có ghi tên người cha không?  
 No.
12. Did the father know about the child?/ Người cha có biết về đứa trẻ không? Yes
13. Was the child ever registered as an American citizen at the American Embassy or an American consulate? Tell us where and when.  
 Đứa trẻ có được đăng ký như công-dân Hoa-kỳ tại một tòa đại-sứ hoặc lãnh-sứ Hoa-kỳ nào không? Xin ghi rõ bao giờ và ở đâu?  
 No.
14. Where did the mother go when the father left Vietnam?  
 Sau khi người cha rời Việt-nam, người mẹ đi đâu?
15. What did she do?/ Làm nghề gì?  
 16. Where did her children live?/ Các con ở đâu?  
 DATA

**E. INFORMATION ON OTHER RELATIVES  
 VỀ NHỮNG THÂN-NHÂN KHÁC**

1. Does the child have any relatives in the United States? Please give us the name, address, and relationship./ Đứa trẻ có thân-nhân nào ở Hoa-kỳ không? Xin ghi rõ tên, địa-chí và liên-hệ gia-dinh.  
 NAME Mother
2. What are the names and address of the children's closest relatives in Vietnam? Tên và địa-chí của những thân-nhân gần nhất với đứa trẻ hiện ở Việt-nam? NAME Grandmother  
 Add: DATA HCM.C
3. Is the child living with a relative who worked for an American organization? What is the name and relationship of the relative who worked there?  
 Đứa trẻ hiện có sống với một thân-nhân nào đã làm việc cho cơ-quan Hoa-kỳ không? Ghi rõ tên và liên-hệ gia-dinh với thân-nhân đó?  
 No.
- What organization? \_\_\_\_\_ What Unit?  
 Cơ-quan nào? \_\_\_\_\_ Đơn-vị nào?  
 What position? \_\_\_\_\_ What years did he/she work?  
 Chức-vụ gì? \_\_\_\_\_ Năm nào?

5411

**F. INFORMATION ON WHO MIGHT ACCOMPANY CHILD**

**VỀ NHỮNG NGƯỜI CÓ THỂ ĐI THEO ĐỨA TRẺ**

1. Does the child have any brothers and/or sisters? Please tell us their names; when they were born; where they were born; and the names of the mother and father.

Đứa trẻ có anh chị em không? Ghi rõ tên, ngày sanh, nơi sanh và tên cha mẹ.

The child has 2 half siblings born in the U.S.A but  
 he doesn't know their names and D.O.B.

2. Who will go with the American citizen child to the United States? Give the name(s), and the relationship to the child.

Ai sẽ đi theo đứa trẻ công-dân Hoa-kỳ sang Mỹ? Ghi rõ tên và liên-hệ gia-dinh với đứa trẻ.

No.

**G. INFORMATION ON YOU (the person who is answering this questionnaire)**

**VỀ BẠN (người trả lời bản đơn này)**

1. Please give your name, date of birth, and address.

Ghi rõ tên, ngày sinh và địa-chí hanh.

NAME DATA

DATA

HCM.C

2. Tell us how you know the facts stated above.  
 Giải-thích làm sao bạn biết rõ những điều khai trên.

I am the grandmother of the child.

**H. INFORMATION ON THE ODP and EXIT PERMIT PROCEDURES**

**VỀ CHƯƠNG-TRÌNH RA-ĐI CÓ TRẬT-TỰ VÀ CÁCH-THÚC XIN GIẤY XUẤT-CĂNH**

1. How did you hear about ODP?/ Làm sao bạn biết về Chương-trình ra đi có Trật-tự? Heard from people on the street.
2. When did you first apply to ODP?/ Lần đầu tiên nộp đơn với chương-trình này là bao giờ?
3. Where and when did you first apply for your exit permit?/ Lần đầu tiên nộp đơn xin giấy xuất-canh là bao giờ và ở đâu?

Mar 17, 1983 at District 3 - HCM.C

Orderly Departure Program  
 131 Soi Tien Siang  
 Sathorn Tai Road  
 Bangkok 10120, Thailand

ODP-J 2/83

5411

43

000023

Evidence, in order of importance, to support a claim to U.S. citizenship or Amerasian status may include copies of the following:/ NHỮNG TÀI-LIỆU ĐỂ CHỨNG-MINH QUỐC-TỊCH HOA-KỲ HOẶC LẠI MỸ GỒM BẢN SAO NHỮNG GIẤY TỜ THỦ-TỤ QUAN-TRỌNG SAU ĐÂY:

1. Child's expired U.S. passport.  
Thống-hành Hoa-kỳ đã hết hạn của đứa trẻ
2. Child's U.S. Consular Report of Birth (FS 240) or Certificate of Birth Abroad (FS 545)./  
khai-sinh của đứa trẻ lập tại Tòa Lãnh-sự Hoa-kỳ  
(đơn số FS-240 hoặc FS-545)
3. Child's U.S. Birth Certificate.  
Khai-sinh của đứa trẻ lập tại Hoa-kỳ
4. Child's Vietnamese Birth Certificate with father's name, and parents' marriage shown as legal wife./  
Khai-sinh Việt-nam của đứa trẻ có tên cha, tên mẹ và hàng thư của mẹ là Vợ Chánh
5. Parent's Marriage Certificate.  
Hôn-thú của cha mẹ
6. Child's Vietnamese Birth Certificate with father's name, and notation that he recognized the child./  
Khai-sinh Việt-nam của đứa trẻ có tên cha và cước-chú người cha nhìn nhận đứa trẻ.
7. Child's Birth Certificate with no father listed but with a notation that the father recognized his child./  
Khai-sinh Việt-nam của đứa trẻ không có tên cha nhưng có cước-chú người cha nhìn nhận đứa trẻ
8. Father's U.S. Passport.  
Thống-hành Hoa-kỳ của cha
9. Father's U.S. Birth Certificate.  
Khai-sinh của cha lập tại Hoa-kỳ
10. Mother's Green Card.  
Thẻ thường-trú-dân của mẹ (thẻ xanh)
11. Mother's Notice of Approval of I-129F or I-130 petition.  
Bản thư chấp-thuận đơn xin chiếu-khán nhập-cảnh Hoa-kỳ của người mẹ  
(đơn I-129F hoặc I-130)
12. Parent's Cohabitation Certificate.  
Chứng-chí sống chung của cha mẹ đứa trẻ
13. Family Register which includes the name of the father.  
Tờ khai gia-dinh có tên người cha
14. Letters from the father referring to his child.  
Thư từ của người cha nói về đứa con của ông

15. Official documents of the father such as ID cards, passports, travel orders, letters from the U.S. Government, ration cards, pay receipts, dog tags, etc.  
Tài-liệu chinh-thức của người cha như thẻ căn-cước, thông-hanh, sủ-vụ-lệnh di-chuyển, thư từ do chính-phủ Hoa-kỳ gửi đến ông, thẻ mua hàng ở PX, biên lai mua hàng, thẻ bài quân-nhân, vân-vân...
16. Baptismal record of child listing father.  
Giấy rửa tội của đứa trẻ có nêu tên người cha.
17. Father's address.  
Địa-chi người cha
18. Photograph of the father and child together.  
Hình người cha chụp chung với đứa trẻ
19. Photograph of the mother and father together.  
Hình người cha chụp chung với mẹ đứa trẻ
20. Father's photograph.  
Hình người cha
21. Child's Birth Certificate with no father listed.  
Khai-sinh của đứa trẻ không có tên cha
22. Child's photograph.  
Hình đứa trẻ
23. Mother's or guardian's letter of explanation.  
Thư của người mẹ hoặc người giám-hộ giải-thích về sự liên-lạc giữa cha mẹ đứa trẻ

5411

44

5411

000024

I  
YOUR NAME NAM YOUR ALIEN STATUS IS:  
DATE OF BIRTH DATA U.S. CITIZEN  Number: \_\_\_\_\_  
PLACE OF BIRTH Ha-Noi, Viet-Nam PERMANENT RESIDENT  A# DATA  
ADDRESS IN USA DATA REFUGEE  A#  
DATE OF ENTRY INTO USA 05/10/1982 MO. day year  
FROM WHICH COUNTRY? Thailand  
TELEPHONE NO. (HOME) DATA VOLUNTARY AGENCY WITH WHICH YOU ARE NOW  
(WORK) USCC IN CONTACT

II INFORMATION ON APPLICANTS IN VIETNAM  
Important:  
\* The Principal Applicant (P.A.) is your closest relative to be considered for US entry.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A.) NAM

ADDRESS IN VIETNAM DATA

HAVE YOU FILED IMMIGRANT VISA PETITIONS? Minh, Viet-Nam CATEGORY?

DATE AND PLACE OF FILING

DOES P.A. HAVE VIETNAMESE EXIT PERMIT? YES NO NUMBER?

I AM THE: HUSBAND  WIFE  PARENT  CHILD  BROTHER  SISTER

OTHER (Specify) OF THE PRINCIPAL APPLICANT.

List below the persons to be considered for admission to the United States. In the column MS (marital status) indicate married (M), divorced (D), widowed (W), or single (S).

NAME In Vietnamese Order	DATE OF BIRTH mo/day/yr	PLACE OF BIRTH	SEX	MS	RELATION TO P.A.	ADDRESS
*		VN	F	S	Principal Applicant	Ho Chi Minh, VN
D		VN	F	S	Daughter	Same
A		VN	F	S	Daughter	Same
T		VN	F	S	Daughter	Same
A		VN	M	S	Son	Same
		VN	M	S	Son	Same
		VN	F	S	Daughter	Same
		VN	M	S	Son	Same
		VN	M	S	Grand-son	DATA
10		VN	F	S	Grand-da	DATA
11.	/ /					
12.	/ /					
13.	/ /					
14.	/ /					

THIS FORM IS FREE; IT MAY BE REPRODUCED BY ANYONE.

ODP-A 11/83

5411

III

FAMILY TREE

The information below relates to you, the USA relative.

List all of your relatives requested below even if they are already listed on Page 1. Please include relatives who are already in the USA or other countries as well as those in Vietnam. We must establish your entire family. (If there is not enough room, continue on separate sheet.)

NAME	SEX (circle one)	DATE OF BIRTH mo/day/yr	COUNTRY OF BIRTH	MARRIED? (circle one)	LIVING/ DEAD?	ADDRESS
A. Your husband/wife None	M/F			Yes/No		
B. Your other husbands/wives NAME	(M/F)	DATA	VN	Yes/No	Dead	
	M/F			Yes/No		
C. Your children NAME	(M/F)	DATA	VN	Yes/No	Living Ho Chi Minh, VN	
	M/F			Yes/No	Living With me	
(Adopted daughter)	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
D. Your parents NAME	(M/F)	Unk.	VN	Yes/No	Dead	
	M/F			Yes/No	Living Ho Chi Minh, VN	
E. Your brothers/sisters NAME	(M/F)	D	VN	Yes/No	Living USA	
	M/F	A	VN	Yes/No	Living Ha-Noi, Viet-Nam	
	M/F	T	VN	Yes/No	Living Ho Chi Minh, Viet-Nam	
	M/F	A	VN	Yes/No	Living Ho Chi Minh, Viet-Nam	
	M/F	VN	VN	Yes/No	Living Ho Chi Minh, Viet-Nam	
	(M)	VN	(No)	Living	Ho Chi Minh, Viet-Nam	
	(M)	VN	(No)	Living	Ho Chi Minh, Viet-Nam	
	(F)	VN	(No)	Living	Ho Chi Minh, VN	

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was a U.S. Government employee, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE NAM (M) DATA VN (No) Living Ho Chi Minh, Viet-Nam

AGENCY: EMBASSY USAID/USOM CORDS USIS USARV/MACV/DAO OTHER

SECTION/DIVISION/OFFICE

LAST POSITION: \_\_\_\_\_ LAST GRADE: \_\_\_\_\_

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_

PLACE \_\_\_\_\_ NAME OF LAST SUPERVISOR \_\_\_\_\_

REASON FOR SEPARATION \_\_\_\_\_

SECTION/DIVISION/OFFICE

PREVIOUS POSITION: \_\_\_\_\_ PREVIOUS GRADE: \_\_\_\_\_

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_

PLACE \_\_\_\_\_ NAME OF SUPERVISOR \_\_\_\_\_

REASON FOR SEPARATION \_\_\_\_\_

5411

ODP-A 11/83

000025

**IV B. U.S. GOVERNMENT TRAINING OR SCHOOLING IN VIETNAM**

Was any training or schooling provided by the U.S. Government for the Principal Applicant or any accompanying relative? YES  NO

FOR: (NAME) \_\_\_\_\_  
 DATE \_\_\_\_\_ SCHOOL \_\_\_\_\_ PLACE \_\_\_\_\_  
 FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_  
 FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_  
 DESCRIBE: \_\_\_\_\_

**V****PRIVATE EMPLOYMENT**

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for a U.S. company or organization, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE \_\_\_\_\_  
 JOB TITLE \_\_\_\_\_  
 NAME OF COMPANY OR ORGANIZATION \_\_\_\_\_  
 SUPERVISOR'S NAME \_\_\_\_\_  
 PLACE \_\_\_\_\_ FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_  
 JOB DESCRIPTION \_\_\_\_\_  
 EMPLOYEE NUMBER \_\_\_\_\_ BADGE NUMBER \_\_\_\_\_ PAYROLL NUMBER \_\_\_\_\_  
 REASON FOR SEPARATION \_\_\_\_\_

NAME OF PREVIOUS COMPANY OR ORGANIZATION \_\_\_\_\_  
 PREVIOUS JOB TITLE \_\_\_\_\_ SUPERVISOR'S NAME \_\_\_\_\_  
 PLACE \_\_\_\_\_ FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_  
 JOB DESCRIPTION \_\_\_\_\_  
 EMPLOYEE NUMBER \_\_\_\_\_ BADGE NUMBER \_\_\_\_\_ PAYROLL NUMBER \_\_\_\_\_  
 REASON FOR SEPARATION \_\_\_\_\_

**VI. TRAINING OR SCHOOLING OUTSIDE VIETNAM**

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was trained or educated outside Vietnam, please complete this section.

NAME OF STUDENT/TRAINEE \_\_\_\_\_ NAME OF SCHOOL \_\_\_\_\_  
 DESCRIPTION OF COURSES \_\_\_\_\_  
 PLACE \_\_\_\_\_ DEGREE/CERTIFICATE \_\_\_\_\_  
 WHO PAID FOR THE TRAINING? \_\_\_\_\_  
 DURATION OF TRAINING FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_

NAME OF STUDENT/TRAINEE \_\_\_\_\_ NAME OF SCHOOL \_\_\_\_\_  
 DESCRIPTION OF COURSES \_\_\_\_\_  
 PLACE \_\_\_\_\_ DEGREE/CERTIFICATE \_\_\_\_\_  
 WHO PAID FOR THE TRAINING? \_\_\_\_\_  
 DURATION OF TRAINING FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_

ODP-A 11/83  
5411

48

**Vietnamese Government or Military Service**

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for the Vietnamese Government or served in the Vietnamese military prior to 1975, please complete this section.

NAME OF PERSON \_\_\_\_\_  
 MINISTRY OR MILITARY UNIT \_\_\_\_\_ TITLE OR RANK \_\_\_\_\_  
 PLACE \_\_\_\_\_ FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_  
 JOB DESCRIPTION \_\_\_\_\_  
 LIST ANY AWARDS, COMMENDATIONS, OR MEDALS RECEIVED FROM THE U.S. GOVERNMENT:

**VIII****RE-EDUCATION**

DID THE PRINCIPAL APPLICANT OR ANY ACCOMPANYING RELATIVE SPEND TIME IN REEDUCATION? YES  NO   
 NAME \_\_\_\_\_ DURATION from \_\_\_\_\_ to \_\_\_\_\_  
 NAME \_\_\_\_\_ DURATION from \_\_\_\_\_ to \_\_\_\_\_

**IX****REMARKS**

Are there any special considerations or comments that would affect your relatives' eligibility?

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

**X****NOTARIZATION**

I swear that the above information is true. I understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

NAME

Subscribed and sworn to me this 27<sup>th</sup> day of SEPT, 1984

NAME

Signature of Notary

SEAL OF NOTARY

My commission expires: 06-17-88

NOTE: If you are a refugee or Permanent Resident Alien, please attach a copy of your I-94 (refugee) or I-151/I-551 (Permanent Resident Alien) green card to the completed affidavit. Do not photocopy your Naturalization Certificate.

THIS FORM IS FREE; IT MAY BE REPRODUCED BY ANYONE.

OFFICIAL SEAL  
 DAO VAN NGUYEN  
 NOTARY PUBLIC - CALIFORNIA  
 ORANGE COUNTY  
 My commission expires JUN 17, 1988

ODP-A 11/83  
5411

000026

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM - AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP  
PLEASE PRINT OR TYPE

SYMBOL \_\_\_\_\_  
PTY DATE \_\_\_\_\_

DATA \_\_\_\_\_

\*PUT VIETNAMESE NAMES IN VIETNAMESE ORDER\*\*\*  
SECTION 1: YOUR PRINCIPAL RELATIVE IN VIETNAM

The head of household - in Vietnam is: SC

Your relationship to the head of household is: (1)

Male  Date of Birth: 5D

Female  Date of Birth: SD

Address in Vietnam: Q. 3, HCMC

Other names he/she used in Vietnam:        Yes  No

Is the head of household married?

The head of household's exit permit number is: # DATA

SECTION 2: INFORMATION ABOUT YOU

Other Names You have Used: \_\_\_\_\_

Your Date of Birth:              month day year  
Your address: \_\_\_\_\_

Other Names You have Used: \_\_\_\_\_  
Your Date of Birth:              month day year  
Country of Birth: \_\_\_\_\_

Voluntary Agency with which you are now working: \_\_\_\_\_  
Have you filed an Immigrant Visa Petition Yes  No   
for the Head of Household?

When did you enter the U.S.? mo        From which country? \_\_\_\_\_  
Your telephone number: (Home) \_\_\_\_\_  
Your alien status: Refugee  Permanent Resident  U.S. Citizen   
Your Naturalization Certificate number: # \_\_\_\_\_

SECTION 3: INFORMATION ABOUT ACCOMPANYING RELATIVES

a. List the other family members who are to come with the head of household to the United States.	Name	Sex (Circle one)	Date of Birth mo/day/yr	Country of Birth to the head of household	Relationship to the head of household	Married? (Circle one)	Exit Permit Number
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#
M/F	/ /	/	/ /			Yes/No	#

JOINT CASUALTY RESOLUTION CENTER  
LIAISON-OFFICE  
AMERICAN EMBASSY  
APO SAN FRANCISCO 96346



FROM: JCRC-LNB  
TO: Commander, JCRC  
SUBJ: Letter of Transmittal, Sketch of Re-ed camp

29 August 1986

1. Please refer to our message DTG 280210Z Aug 86.
2. Attached for your information are the sketches (one sketch on each side) referred to in reference.

AN

Atch:  
a/s

Cy to:  
✓DIA/VO-PW, w/atch

5411

000027